

NGHỊ QUYẾT

Phiên họp chuyên đề về xây dựng pháp luật tháng 11 năm 2022

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 39/2022/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;

Trên cơ sở thảo luận của các Thành viên Chính phủ và kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Phiên họp Chính phủ, tổ chức vào ngày 25 tháng 11 năm 2022,

QUYẾT NGHỊ:

Xây dựng và hoàn thiện thể chế là một trong ba đột phá chiến lược, là chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước được xác định trong Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2020 và tiếp tục được kế thừa tại Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng. Thời gian qua, Chính phủ đã tập trung nguồn lực lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng công tác xây dựng và hoàn thiện thể chế, pháp luật.

Tại Phiên họp này, Chính phủ tập trung thảo luận, cho ý kiến về 02 Đề nghị xây dựng Luật quan trọng, phức tạp, có phạm vi điều chỉnh rộng và tác động lớn đến phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, ảnh hưởng trực tiếp đến doanh nghiệp và đời sống Nhân dân, gồm Đề nghị xây dựng Luật di sản văn hóa (sửa đổi) và Đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật. Các chính sách mới nhằm kịp thời thể chế hóa Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng về xác định rõ vị trí, vai trò của văn hóa trong sự phát triển kinh tế - xã hội, phát triển “sức mạnh mềm” của văn hóa Việt Nam, góp phần nâng cao sức mạnh tổng hợp của quốc gia trong thời gian tới và thể chế hóa Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về hoàn thiện thể chế để phát triển đồng bộ, vận hành thông suốt các thị trường, trong đó xây dựng và thực hiện các tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa, vệ sinh an toàn thực phẩm và môi trường phù hợp với yêu cầu trong nước và cam kết quốc tế.

Chính phủ đánh giá cao các cơ quan chủ trì soạn thảo đã chuẩn bị Hồ sơ Đề nghị xây dựng Luật cơ bản theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm

pháp luật; các Thành viên Chính phủ, cơ quan liên quan đã phát huy tinh thần trách nhiệm, góp ý hoàn thiện nhiều vấn đề lớn, bám sát thực tiễn, đề xuất các giải pháp chính sách để khắc phục bất cập, hoàn thiện cơ chế, chính sách. Chính phủ yêu cầu các cơ quan chủ trì soạn thảo và các bộ, cơ quan liên quan tập trung hoàn thiện chính sách tại các Đề nghị xây dựng Luật trình Chính phủ tại phiên họp này với yêu cầu:

Bám sát chủ trương, quan điểm chỉ đạo của Đảng, Kế hoạch, Chương trình xây dựng Luật của Quốc hội, hoàn thiện chính sách tại các Đề nghị xây dựng Luật nhằm giải quyết hiệu quả các vấn đề thực tiễn đặt ra, phù hợp với tình hình, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Tập trung rà soát kỹ phạm vi, đối tượng, nội dung của chính sách tại các Đề nghị xây dựng Luật, bảo đảm bao quát hết các đối tượng điều chỉnh, xây dựng hành lang pháp lý tạo động lực, huy động tối đa các nguồn lực để phát triển, tháo gỡ đồng bộ các vướng mắc, tồn tại của quy định hiện hành, bảo đảm quyền lợi của các đối tượng yếu thế, đối tượng chính sách, người dân vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo.

Hoàn thiện các quy định về phân cấp, phân quyền, phân định rõ trách nhiệm của các cấp trong quản lý nhà nước gắn với bảo đảm tăng cường nguồn lực, năng lực thực thi pháp luật cho các địa phương, cơ quan, tổ chức. Chính phủ, các cơ quan trung ương tập trung nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ hoạch định chiến lược, xây dựng thể chế, pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, xây dựng cơ chế kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực, xử lý vi phạm, tránh trực tiếp giải quyết sự vụ, công việc đã phân cấp.

Rà soát các quy định pháp luật có liên quan về áp dụng pháp luật, chuyển tiếp áp dụng pháp luật, không để khoảng trống pháp luật trong tổ chức triển khai thực hiện, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật; thực hiện đúng Nghị quyết số 56/2017/QH14 của Quốc hội về việc không lồng ghép các quy định về tổ chức, bộ máy, biên chế vào luật.

Các bộ, cơ quan chủ trì soạn thảo phối hợp chặt chẽ với bộ, cơ quan liên quan tiếp thu tối đa ý kiến thành viên Chính phủ, ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, ý kiến thẩm tra của Văn phòng Chính phủ, góp ý của các bộ, cơ quan liên quan rà soát; tăng cường lấy ý kiến các chuyên gia, nhà khoa học, người làm công tác thực tiễn trong quá trình đề xuất chính sách và soạn thảo; hoàn thiện các hồ sơ Đề nghị xây dựng luật, thống nhất các vấn đề còn có ý kiến khác nhau, bảo đảm chất lượng của chính sách tại các Đề nghị xây dựng Luật.

Chính phủ quyết nghị các nội dung cụ thể như sau:

1. Đề nghị xây dựng Luật di sản văn hóa (sửa đổi):

Chính phủ thống nhất về sự cần thiết và mục đích xây dựng Đề nghị xây dựng Luật di sản văn hóa (sửa đổi) nhằm thể chế hóa đầy đủ các chủ trương, chính sách của Đảng về bảo vệ, phát huy giá trị của di sản văn hóa; tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, hệ thống pháp luật đồng bộ, thống nhất; đẩy mạnh phân công, phân cấp và xâ

hội hóa công tác bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa; giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa bảo tồn di sản văn hóa và phát triển, giữa các vấn đề liên quan tới quyền văn hóa, quyền con người vì mục tiêu phát triển bền vững.

Về các chính sách trong Đề nghị xây dựng Luật, yêu cầu Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ đạo việc tiếp thu ý kiến của các bộ, cơ quan liên quan, tiếp tục nghiên cứu, làm rõ một số nội dung để hoàn thiện hồ sơ Đề nghị xây dựng Luật, cụ thể như sau:

- Tổng kết kinh nghiệm việc thực hiện Luật di sản văn hóa hiện hành, đánh giá cụ thể những vướng mắc, bất cập, nguyên nhân chủ quan, khách quan và cơ sở thực tiễn của các quy định cần sửa đổi, xác định rõ phạm vi điều chỉnh cần bao quát của dự án Luật, tránh khoảng trống pháp lý bảo đảm cụ thể hóa chủ trương của Đảng và quy định của Hiến pháp về quyền “hưởng thụ và tiếp cận các giá trị văn hóa, tham gia vào đời sống văn hóa, sử dụng các cơ sở văn hóa”¹.

- Nghiên cứu, xác định những chính sách cụ thể để bảo đảm tính khả thi khi thực hiện việc bảo vệ, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, đồng thời đánh giá kinh nghiệm, sâu sắc, toàn diện đối với từng chính sách, bảo đảm nội dung đánh giá tác động chính sách theo đúng quy định tại Điều 5 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ).

- Tiếp tục nghiên cứu, làm rõ nội dung chính sách về phân cấp, phân quyền trong quản lý di sản văn hóa theo hướng các cơ quan quản lý nhà nước ở trung ương có trách nhiệm ban hành thể chế, chính sách, chiến lược, quy hoạch, tiêu chuẩn, quy chuẩn, điều kiện, phân bổ nguồn lực và tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát, thi đua khen thưởng,... làm cơ sở cho các cơ quan địa phương quản lý di sản văn hóa đúng quy định, vừa phát huy giá trị của di sản văn hóa, vừa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Tăng cường nguồn lực tài chính cho địa phương thực hiện nhiệm vụ được phân cấp.

- Nghiên cứu cơ chế đầu tư phù hợp để khuyến khích đầu tư tư nhân hoặc đầu tư theo hình thức đối tác công - tư tham gia vào quá trình bảo tồn, phát huy hiệu quả kinh tế - xã hội của các giá trị di sản văn hóa một cách bền vững; đánh giá tác động rõ hơn về sự cần thiết của việc xây dựng “bảo tàng số”, làm rõ phương thức đầu tư cho bảo tàng là từ nguồn vốn thực hiện từ ngân sách nhà nước hoặc thực hiện xã hội hóa.

- Làm rõ sự cần thiết, tính khả thi khi quy định thành lập Quỹ di sản văn hóa trong Luật nhằm bảo đảm thực hiện đúng Nghị quyết số 23/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về kế hoạch tài chính quốc gia và vay, trả nợ công 5 năm giai đoạn 2021 - 2025, theo đó Chính phủ đang rà soát, sắp xếp lại

¹ Điều 41 Hiến pháp 2013.

các Quỹ có nguồn thu, nhiệm vụ chi trùng với ngân sách nhà nước hoặc không còn phù hợp.

- Phân tích, làm rõ sự cần thiết của việc sửa đổi, bổ sung các quy định mang tính nguyên tắc chính sách ưu đãi thuế trong dự án Luật theo hướng hạn chế việc sửa đổi các quy định về ưu đãi thuế trong các luật chuyên ngành, mà thực hiện theo quy định của pháp luật về thuế; rà soát các chính sách về phí, lệ phí để tăng nguồn lực phát triển di sản văn hóa cho các địa phương, cơ sở.

Giao Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam chỉ đạo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiếp tục chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp và các bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu, tiếp thu ý kiến của Chính phủ tại Phiên họp chuyên đề về xây dựng pháp luật; chỉnh lý, hoàn thiện Hồ sơ Đề nghị xây dựng Luật, gửi Bộ Tư pháp để đưa dự án Luật này vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội năm 2024 theo quy định.

2. Đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật

Chính phủ thống nhất về sự cần thiết và mục đích xây dựng Đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật nhằm thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước về hoàn thiện thể chế để phát triển đồng bộ, vận hành thông suốt các thị trường², trong đó việc xây dựng và thực hiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đối với hàng hóa, tương thích với sự thay đổi của hệ thống pháp luật trong nước và các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới (EVFTA, CPTPP, RCEP) mà Việt Nam đã ký kết là yêu cầu cấp thiết. Đồng thời, việc sửa đổi, bổ sung Luật hiện hành cần đáp ứng đòi hỏi của thực tiễn quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và phát triển kinh tế các ngành, lĩnh vực ở nước ta; tạo thuận lợi cho các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân phát triển các hoạt động sản xuất, kinh doanh phù hợp các quy định về tiêu chuẩn, quy chuẩn.

Về các chính sách trong Đề nghị xây dựng luật, yêu cầu Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ chỉ đạo việc tiếp thu ý kiến của các bộ, cơ quan liên quan, tiếp tục nghiên cứu, làm rõ một số nội dung để hoàn thiện hồ sơ Đề nghị xây dựng Luật, cụ thể như sau:

- Rà soát, chỉnh lý về tên gọi, phạm vi và nội dung chính sách phù hợp với quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, thúc đẩy hội nhập quốc tế và triển khai các cam kết quốc tế. Đồng thời, bổ sung giải pháp nhằm tăng cường minh bạch và đổi mới quy trình xây dựng, ban hành, công bố các quy chuẩn, tiêu chuẩn, nâng cao chất lượng các quy chuẩn, tiêu chuẩn của quốc gia và địa phương.

- Tiếp tục đánh giá kỹ lưỡng hơn các giải pháp chính sách trong mối quan hệ của Luật này với Luật Tiếp cận thông tin và các luật có liên quan về: đối tượng,

² Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 03/6/2017 về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường, định hướng XHCN.

cơ quan có thẩm quyền, hình thức, nội dung thông tin để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ giữa các quy định trong hệ thống pháp luật hiện hành. Bên cạnh đó, cần có các chính sách đẩy nhanh việc số hóa và xây dựng các cơ sở dữ liệu phục vụ hoạt động quản lý lĩnh vực này để phù hợp với chủ trương tiếp cận nền kinh tế số để kết nối dữ liệu về quy chuẩn, tiêu chuẩn phù hợp, khả thi và đồng bộ.

- Chính lý, hoàn thiện các chính sách theo hướng đẩy mạnh phân công, phân cấp, quy định cụ thể về thẩm quyền cho các Bộ, địa phương phê duyệt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật để làm rõ trách nhiệm quản lý lĩnh vực này, đồng thời tăng cường nguồn lực tài chính cho các cơ quan, địa phương thực hiện nhiệm vụ được phân cấp; đổi mới quy trình, thủ tục phê duyệt tiêu chuẩn, quy chuẩn; bảo đảm thực hiện đúng Nghị quyết số 56/2017/QH14 của Quốc hội không quy định về tổ chức, bộ máy, biên chế trong dự án luật.

- Rà soát đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến các quy định của Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật hiện hành để sửa đổi, bổ sung đầy đủ, tránh mâu thuẫn, chồng chéo; đồng thời không để khoảng trống pháp lý.

Giao Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam chỉ đạo Bộ Khoa học và Công nghệ tiếp tục chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp và các bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu, tiếp thu ý kiến của Thành viên Chính phủ chính lý, hoàn thiện hồ sơ Đề nghị xây dựng Luật, gửi Bộ Tư pháp để đưa dự án Luật này vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội năm 2024 theo quy định.

Chính phủ quyết nghị, yêu cầu các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan liên quan khẩn trương tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, Cơ quan ngang Bộ, Cơ quan thuộc Chính phủ;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các UB của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý, Thư ký TTg, PTTg;
- Các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, TGĐ Cổng TTĐTCP;
- Lưu: Văn thư, PL (2b) ³⁰

**TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Phạm Bình Minh